

Số: /2026/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

Dự thảo lần 1

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 803/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định tiêu chí thành lập và tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức hỗ trợ, bồi dưỡng và một số chế độ, chính sách đối với thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở số 30/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 51/2024/QH15, Luật số 118/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 40/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 184/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

Theo Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 803/2025/NQ-HĐND ngày 9/12/2025 quy định tiêu chí thành lập và tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức hỗ trợ, bồi dưỡng và một số chế độ, chính sách đối với thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Báo cáo thẩm tra số/BC-BPC ngày tháng ... năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 803/2025/NQ-HĐND ngày 9/12/2025 quy định tiêu chí thành lập và tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức hỗ trợ, bồi dưỡng và một số chế độ, chính sách đối với thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 803/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định tiêu chí thành lập và tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức hỗ trợ, bồi dưỡng và một số chế độ, chính sách đối với thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, như sau:

“ Điều 2. Quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

1. Tiêu chí thành lập tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở
Mỗi thôn, tổ dân phố thành lập 01 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.
2. Tiêu chí về số lượng thành viên tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở
 - a) Thôn, tổ dân phố có từ 700 hộ gia đình trở xuống: thành lập 01 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở với 03 thành viên gồm: 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó, 01 Tổ viên.
 - b) Thôn, tổ dân phố có trên 700 hộ gia đình đến 1.100 hộ gia đình: thành lập 01 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở với 04 thành viên gồm: 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó, 02 Tổ viên.
 - c) Thôn, tổ dân phố có trên 1.100 hộ gia đình đến 1.500 hộ gia đình: thành lập 01 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở với 05 thành viên gồm: 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó, 03 Tổ viên.
 - d) Thôn, tổ dân phố có trên 1.500 hộ gia đình đến 1.900 hộ gia đình: thành lập 01 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở với 06 thành viên gồm: 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó, 04 Tổ viên.
 - đ) Thôn, tổ dân phố có trên 1.900 hộ gia đình đến 2.300 hộ gia đình: thành lập 01 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở với 07 thành viên gồm: 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó, 05 Tổ viên.
 - e) Thôn, tổ dân phố có trên 2.300 hộ gia đình đến 2.700 hộ gia đình: thành lập 01 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở với 08 thành viên gồm: 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó, 06 Tổ viên.
 - f) Thôn, tổ dân phố cứ tăng thêm từ 01 hộ gia đình đến 400 hộ gia đình thì được bổ trí tăng thêm 01 Tổ viên. Quy mô số hộ gia đình đến ngày 31 tháng 12 của năm trước liền kề để xác định số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.”

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng....năm....
2. Nghị quyết này bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 27/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình (cũ) quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.

tự và chế độ chính sách đối với thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Thái Bình; Nghị quyết số 456/2024/NQ-HĐND ngày 06/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên (cũ) quy định tiêu chí thành lập và tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức hỗ trợ bồi dưỡng và một số chế độ, chính sách đối với thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa ... , Kỳ họp thứ ... nhất trí thông qua ngày ... tháng ... năm/.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra Văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật);
- Bộ Công an (V01, V03, V05);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN xã, phường;
- Sở Tư pháp (CSDLQG về pháp luật);
- Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh Hưng Yên;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, CV^{PT}.

CHỦ TỊCH

Trần Quốc Văn